HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC PHÁT TRIỂN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: Chính trị học đại cương
Mã học phần:
Số tín chỉ: 02
Khoa/Bộ môn: Chính trị học

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
KHOA CHÍNH TRỊ HỌC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Chính trị học đại cương

Tên học phần bằng Anh: General Political Science

Mã học phần: CT01001

Loại môn học: Kiến thức cơ sở ngành

Số tín chỉ: 02 tín chỉ (30 giờ tín chỉ, trong đó: 20 giờ tín chỉ lý thuyết, 5 giờ tín chỉ thực hành, 5 giờ tín chỉ tự học).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó: lý thuyết trực tiếp 15 tiết, lý thuyết trực tuyến 5 tiết, thực hành tại phòng lý thuyết 5 tiết, thực hành tại thực địa 5 tiết, tự học 15 tiết).

Loại học phần: Bắt buộc

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ *(1)*

Môn học tiên quyết: *Triết học Mác-Lê nin*

Các yêu cầu khác đối với học phần: *Không*

Bộ môn/Khoa phụ trách: Chính trị học

Văn phòng khoa: phòng 901, A1, Học viện Báo chí-Tuyên truyền, 36, Xuân Thủy, Cầy Giấy, Hà Nội

Người phụ trách: PGS, TS. Nguyễn Xuân Phong

Điện thoại, email: 0967472999/ nguyenxuanphong@ajc.edu.vn

Các giảng viên tham gia giảng dạy:

1. TS. Dương Thị Thục Anh; Điện thoại, email: 0986192772/duongthithucanh@ajc.edu.vn
2. TS. Phạm Thị Hoa; Điện thoại, email: 0977270800/phamthihoa@ajc.edu.vn
3. TS. Võ Thị Hoa; Điện thoại, email: 0912069479/vothihoa@ajc.edu.vn
4. TS. Trần Hoa Lê; Điện thoại, email: 0979121418/tranhoale@ajc.edu.vn
5. ThS. Tô Thị Oanh; Điện thoại, email:0948182582/tothioanh@ajc.edu.vn
6. ThS. Lưu Văn Thắng; Điện thoại, email: 0988831294/luuvanthang@ajc.edu.vn
7. ThS. Vũ Thị Hường; Điện thoại, email: 0763658686/vuthihuong@ajc.edu.vn

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Học phần Chính trị học đại cương giúp cho người học kiến thức cơ bản về khoa học chính trị với lịch sử ra đời của khoa học này cùng những quy luật, nguyên lý cơ bản chi phối đời sống chính trị.

2.2 Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ Nắm được những kiến thức tổng quan, cơ bản về chính trị, chính trị học, hệ thống chính trị, con người chính trị, chính trị quốc tế.

+ Nắm được phương pháp nhất định trong việc nhận thức và giải quyết các vấn đề lí luận và thực tiễn chính trị.

+ Hiểu được những giá trị chính trị trong lịch sử dân tộc Việt Nam, có sự so sánh, đối chiếu với các tư tưởng chính trị của các giai đoạn, các xã hội khác nhau trong lịch sử.

+ Hiểu được một cách có hệ thống cơ bản nhất về các lĩnh vực cấu thành cơ bản của đời sống chính trị.

- Kỹ năng:

+ Rèn luyện năng lực tư duy lí luận.

+ có khả năng phân tích những hiện tượng, những quá trình chính trị nảy sinh trong nước và trên thế giới; có năng lực và bản lĩnh đấu tranh chống những luận điểm sai trái, bảo vệ quan điểm, đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta.

- Mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lí tưởng của Đảng.
- Có năng lực làm việc độc lập, theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm.
- Có năng lực tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ.

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Chính trị học đại cương là khoa học tổng hợp về chính trị. Chính trị học đại cương có nhiệm vụ làm sáng tỏ những vấn đề lý luận chung nhất của lĩnh vực chính trị, từ việc làm rõ khái niệm chính trị, chính trị học, đối tượng, phương pháp nghiên cứu chính trị học, khái lược lịch sử tư tưởng chính trị đến việc làm rõ các phạm trù: quyền lực chính trị, chủ thể quyền lực chính trị, cơ chế thực thi quyền lực chính trị, quan hệ chính trị với kinh tế, văn hoá chính trị và đặc biệt làm rõ xu hướng chính trị của thế giới và định hướng XHCN ở Việt Nam.

CLO1: Nắm được những khái niệm chính trị, chính trị học, đối tượng, phương pháp nghiên cứu chính trị học, khái lược lịch sử tư tưởng, quyền lực chính trị, chủ thể quyền lực chính trị, cơ chế thực thi quyền lực chính trị, quan hệ chính trị với kinh tế, văn hoá chính trị và đặc biệt làm rõ xu hướng chính trị của thế giới và định hướng XHCN ở Việt Nam.

CLO2:Phân tích làm rõ vai trò, chức năng của các yếu tố cấu thành hệ thống chính trị, các yếu tố cấu thành nền chính trị quốc tế

CLO3: Phân tích làm rõ vai trò của chủ thể chính trị trong nước và quốc tế

CLO4: Kỹ năng mềm

+ Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm
+ Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu
+ Kỹ năng tư duy hệ thống

CLO5: Thái độ, phẩm chất đạo đức

+ Sẵn sàng đương đầu với khó khăn; kiên trì, nhiệt tình, say mê sáng tạo.
+ Trung thực, chính trực; cảm thông, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè;
+ Tác phong làm việc chuyên nghiệp, chủ động, độc lập
+Truyền bá tri thức môn học

4. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CĐR học phần (CLOs)
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng lý thuyết	Tại phòng thực hành	Thực địa/ trực tuyến		
1		Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu Chính trị học	2					2	1,2,3, 4,5
2		Khái lược lịch sử tư tưởng chính trị trước chủ nghĩa Mác	2		1			2	1,2,3, 4,5
3		Một số quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị	0	5				1	1,2,3, 4,5
4		Quyền lực chính trị	2					2	1,2,3, 4,5
5		Hệ thống tổ chức quyền lực chính trị	2				5	1	1,2,3, 4,5
6		Thủ lĩnh chính trị	2		1			2	1,2,3, 4,5
7		Quan hệ chính trị với kinh tế	2		1			1	1,2,3, 4,5
8		Văn hóa chính trị	2		1			2	1,2,3, 4,5
9		Chính trị quốc tế và định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt	1		1			2	1,2,3, 4,5

		Nam							
Tổng			**15**	**5**	**5**		**5**	**15**	

5. Ma trận liên kết giữa nội dung chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

PLOs	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**	**26**	**27**	**28**	**29**	**30**	**31**
CLO1	x																					x	x							x	X
CLO2					x														x	x	x									x	X
CLO3				x		x												x	X											x	X
CLO4								x	x															x	X					X	X
CLO5													x	x	x											x	x	x		x	X
Tổng hợp học phần	**x**			**x**	**x**	**x**		**x**	**x**				**x**	**x**	**x**			**x**	**x**					**x**	**x**	**x**	**x**	**x**		**x**	**x**

6. Phương pháp dạy

Ma trận giữa phương pháp dạy với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp dạy	**CLOs**				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Giảng lý thuyết	x				
Hỏi đáp	x				
Thảo luận nhóm		x	x		
Thảo luận chuyên đề		x	x		
Giải quyết vấn đề	x	x	x		
Thực hành	x	x	x	x	x
Bài tập thực hành	x	x	x	x	x

7. Phương pháp học

Ma trận giữa phương pháp học với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp học	**CLOs**				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Nghiên cứu tài liệu	x	x			x
Ghi chép	x	x			x
Ghi nhớ chủ động	x	x	x		
Phỏng vấn nhanh	x	x	x	x	x
Lập sơ đồ tư duy	x	x	x	x	x
Làm việc nhóm	x	x	x	x	x
Thực nhành	x	x	x	x	x
Học qua trải nghiệm	x	x	x	x	x

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần:Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân, được chuyển thành thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định tại điều 12; điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung năm học và điểm trung bình chung tích luỹ được tính theo công thức và cách thức quy định tại Điều 15

Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 12/3/2022 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

- Quy định về trọng số điểm: Đánh giá quá trình 20%, đánh giá giữa kỳ 30%, đánh giá cuối kỳ 50%.

- Quy định về hình thức thi/kiểm tra, đánh giá: Thi vấn đáp.

Thành phần đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
Đánh giá quá trình	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, hỏi - đáp, quan sát các hoạt động học tập của sinh viên, kết quả tự học	20%
Đánh giá giữa kỳ	Viết bài luận, Thuyết trình, kết quả tự học	30%
Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận/vấn đáp/tiểu luận	50%

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự đầy đủ các buổi học. Sinh viên nghỉ học quá 25% thời lượng các tiết học lý thuyết, vắng các tiết học thực hành; điểm đánh giá ý thức học tập, điểm kiểm tra giữa học phần đạt dưới 4 điểm sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Tích cực tham gia chuẩn bị bài, tham gia thảo luận trên lớp.

- Nộp bài kiểm tra theo đúng thời hạn quy định, nếu nộp muộn phải xin phép giảng viên và phải có lý do chính đáng. Sinh viên nộp bài muộn không có lý do sẽ bị trừ 5% điểm/ngày nộp muộn.

- Không vi phạm quy tắc về đạo văn.

- Tuân thủ theo đúng các quy định trong Quy chế đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

10. Học liệu

10.1. Học liệu bắt buộc

a. Khoa Chính trị học, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền: *Chính trị học đại cương*, NXB CTQG, H. 1999.

b. Viện Khoa học chính trị, Học viện CTQG Hồ Chí Minh: *Tập bài giảng Chính trị học*, NXB CTQG, H. 2001.

10.2. Học liệu tham khảo

a. Khoa Chính trị học, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền: *Lịch sử tư tưởng chính trị*, NXB CTQG, H. 2001.

b. Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: *Tìm hiểu môn chính trị học*, NXB Lý luận chính trị, H. 2005.
c.Học viện hành chính quốc gia: *Giáo trình chính trị học*, NXB Khoa học kỹ thuật, H. 2008.
d. TS. Nguyễn Xuân Tế: Nhập môn chính trị học, NXB thành phố Hồ Chí Minh, H. 2002
e. Nguyễn Hữu Khiển: Phân tích triết học những vấn đề cơ bản về chính trị và khoa học chính trị, NXB. Lý luận chính trị, H. 2006.
f. C. Mác- Ph.Ăngghen toàn tập, T. 4, Nxb CTQG, H. 1995.
g. V.I. Lênin toàn tập, T. 33 Nxb Tiến bộ, M. 1980
h. Hồ Chí Minh toàn tập, T. 12, Nxb CTQG, 1996.
k. Văn kiện Đại hội Đảng XI.

TRƯỞNG KHOA	GIẢNG VIÊN
PGS,TS. Nguyễn Xuân Phong	**PGS,TS. Nguyễn Xuân Phong**